TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày: 26/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Cao Thị Kim Yến

2. Ông Nguyễn Thanh Sơn

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lương Tiểu Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN PHÚC - Sinh năm 2004 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Đào Thị Diễm T; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Hải N – Sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Người làm chứng:

Cháu Nguyễn Thế P – Sinh ngày 19/02/2009 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu P: Bà Đào Thị Diễm T – Sinh năm 1986 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024, Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Thế P, sinh ngày 19/02/2009 (em trai của P1), đã nhiều lần cùng nhau lén lút chiếm đoạt tiền tại Cửa hàng phân bón N của ông Nguyễn Hải N, ở thôn K, xã H, huyện H, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: khoảng 08 giờ ngày 17/3/2024, P1 và P đang ở nhà, P nảy sinh ý định trộm cắp tiền để tiêu xài nên nói với P1 *"đi lấy tiền không?"*, nghĩa là P rủ P1 đi trộm cắp tiền ở Cửa hàng P2, cách nhà P1 và P khoảng 40m. P1 đồng ý, nói với P *"tao chỉ ra ngoài nhìn có ai không nha, tao còn đi hái dừa nữa"*, P nói *"anh H1 ra trước xem có ai hay không"*. P đi vào nhà lấy 01 cây tuốc nơ vít để dùng làm công cụ mở cửa rồi đi ra đứng dưới gốc cây tràm giữa vườn thanh long, cách cửa hàng khoảng 20m. P1 điều khiển xe mô tô biển số 86K3-6062 chạy ra bên hông cửa hàng, P1 quan sát thấy cửa hàng khóa ngoài, không có người trông coi nên điều khiển xe mô tô về lại nhà. P1 đi đến nơi P đứng nói *"đóng cửa ngoài rồi, không có ai đâu, mày vào đi"*. P đi từ gốc cây tràm đến phần móng cửa hàng, trèo lên, đi đến vị trí cửa kéo bằng tôn, quan sát qua khe hở của cửa thấy bên trong cửa hàng không có người. P lấy cây tuốc nơ vít tháo hai ốc vít trên cửa kéo tạo thành một khe hở rồi chui qua, đi vào bên trong cửa hàng, đến bàn làm việc bằng gỗ. P kéo ngăn kéo bàn thì thấy có một xấp tiền, P lấy số tiền 600.000 đồng bỏ vào túi quần. P chui qua khe cửa lúc đầu đã lẻn vào, dùng cây tuốc nơ vít gắn lại ốc vít rồi trèo xuống vườn thanh long tẩu thoát. Thấy P đã tẩu thoát ra bên ngoài cửa hàng, P1 bỏ đi vào nhà trước. Đến trưa cùng ngày, P lấy số tiền 600.000 đồng trộm được đưa cho P1. P1 đưa cho P 300.000 đồng, còn 300.000 đồng thì P1 giữ lại để sửa xe. Số tiền 300.000 đồng, P đã sử dụng hết để mua đồ ăn.

+ Lần thứ hai: khoảng 10 giờ ngày 18/3/2024, P1 và P đang ở nhà, P1 nảy sinh ý định trộm cắp tiền để tiêu xài nên nói với P *"mày đi lấy tiền nữa không"*, nghĩa là P1 rủ P đi trộm cắp tiền ở Cửa hàng P2 như lần trước, P đồng ý nói *"anh H1 canh cho em nha"*. P đi bộ từ nhà ra phía trước cửa hàng quan sát, thấy cửa hàng khóa ngoài, không có người trông coi, P đi về, nói với P1 *"anh H1 ra canh đi, để em vô lấy"*. P1 đi qua vườn thanh long phía sau cửa hàng, P cầm cây tuốc nơ vít đi bộ theo P1. P1 đứng dưới gốc cây tràm trong vườn thanh long để quan sát, cảnh giới, nếu thấy có người sẽ báo động để P biết, P1 nói *"mày vào lấy đi, tao canh cho"*. P đi từ gốc cây tràm đến phần móng cửa hàng, trèo lên, đi đến vị trí cửa kéo bằng tôn, dùng cây tuốc nơ vít tháo hai ốc vít trên cửa kéo tạo thành một khe hở rồi chui qua, đi vào bên trong cửa hàng, đến bàn làm việc bằng gỗ. P kéo ngăn kéo bàn thì thấy có một xấp tiền, P lấy số tiền 2.200.000 đồng bỏ vào túi quần. P chui qua khe cửa lúc đầu đã lẻn vào,

dùng cây tuốc nơ vít gắn lại ốc vít rồi trèo xuống vườn thanh long tẩu thoát. Thấy P đã tẩu thoát ra bên ngoài cửa hàng, P1 bỏ đi vào nhà trước. Do sợ P1 không chia tiền nên P lấy số tiền 700.000 đồng cất vào ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen của P. Số tiền 1.500.000 đồng còn lại, P đưa cho P1 rồi P1 đem cất giấu ở dưới viên gạch phía sau nhà.

+ Lần thứ ba: khoảng 12 giờ ngày 19/3/2024, P nảy sinh ý định trộm cắp tiền để tiêu xài nên một mình đi đến Cửa hàng phân bón N, quan sát thấy cửa hàng khóa ngoài không có người trông coi, P đi về nhà lấy cây tuốc nơ vít. P đi đến phần móng cửa hàng, trèo lên, đi đến vị trí cửa kéo bằng tôn, lấy cây tuốc nơ vít tháo hai ốc vít trên cửa kéo tạo thành một khe hở rồi chui qua, đi vào bên trong cửa hàng, đến bàn làm việc bằng gỗ. P kéo ngăn kéo bàn thì thấy có một xấp tiền, P lấy số tiền 2.600.000 đồng bỏ vào túi quần. P chui qua khe cửa lúc đầu đã lẻn vào, dùng cây tuốc nơ vít gắn lại ốc vít rồi trèo xuống vườn thanh long tẩu thoát. P mang số tiền trên về nhà cất giấu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi P1 đi hái dừa về nhà, P nói với P1 *"tiền nè anh H1"* rồi đưa cho P1 số tiền 2.600.000 đồng. P1 hỏi *"tiền ở đâu đây, sao nhiều vậy?"*, P nói *"tiền em lấy trong kho phân bón trưa nay á"*, nghĩa là P nói tiền do P trộm cắp ở Cửa hàng P2 mà có. Nghe P nói vậy, P1 biết tiền là do P trộm cắp mà có nhưng P1 vẫn nhận toàn bộ số tiền 2.600.000 đồng từ P và sử dụng hết vào việc sửa xe, mua đồ ăn cho P và P1.

+ Lần thứ tư: khoảng 09 giờ 51 phút ngày 22/3/2024, P nảy sinh ý định trộm cắp tiền để tiêu xài nên một mình cầm cây tuốc nơ vít đi đến Cửa hàng P2. P đi đến phần móng cửa hàng, trèo lên, đi đến vị trí cửa kéo bằng tôn phía sau, quan sát thấy bên trong cửa hàng không có người nên lấy cây tuốc nơ vít tháo hai ốc vít trên cửa kéo tạo thành một khe hở rồi chui qua, đi vào bên trong cửa hàng, đến bàn làm việc bằng gỗ. P kéo ngăn kéo bàn thì thấy có một xấp tiền, P lấy số tiền 21.000.000 đồng bỏ vào túi quần. P chuẩn bị tẩu thoát khỏi cửa hàng thì ông N phát hiện, tri hô *"trộm, trộm. Đứng lại, mày bỏ tiền xuống đây"*. Ông N giữ P lại rồi trình báo sự việc cho Công an xã H.

Công an xã H tiếp nhận nguồn tin tội phạm, mời P và P1 đến trụ sở làm việc, cả hai đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. P1 tự nguyện giao nộp số tiền 1.500.000 đồng, P tự nguyện giao nộp số tiền 700.000 đồng, là tiền mà P1 và P cùng nhau trộm cắp của ông N vào ngày 18/3/2024 nhưng chưa kịp tiêu xài.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Thu giữ của ông Nguyễn Hải N số tiền 21.000.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn P1 số tiền 1.500.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Thế P số tiền 700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen, ốp lưng màu trắng và 01 cây tuốc nơ vít dài 13cm, tay cầm nhựa màu đen bị bể phần

đuôi, tay cầm dài 08cm, phần trục bằng kim loại dài 05cm, đầu trục tuốc nơ vít có 04 rãnh, đã hoen rỉ.

Sau khi tạm giữ và làm rõ, ngày 19/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 672/QĐ-CQĐT trả lại số tiền 23.200.000 đồng cho ông Nguyễn Hải N, là chủ sở hữu và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen, ốp lưng màu trắng cho Nguyễn Thế P, là chủ sở hữu do không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với 01 cây tuốc nơ vít dài 13cm, tay cầm nhựa màu đen bị bể phần đuôi, tay cầm dài 08cm, phần trục bằng kim loại dài 05cm, đầu trục tuốc nơ vít có 04 rãnh, đã hoen rỉ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển số 86K3– 6062 do bà Đào Thị Diễm T (mẹ của P1) là chủ sở hữu, bà T không biết việc P1 sử dụng xe mô tô trên vào việc trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không thu giữ.

01 đĩa DVD bên trong lưu đoạn video dài 01 phút 19 giây, trên góc phải màn hình hiển thị thời gian ngày 22/3/2024, thời gian bắt đầu lúc 09 giờ 51 phút 35 giây và kết thúc lúc 09 giờ 52 phút 54 giây, ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tại Cửa hàng phân bón N của ông Nguyễn Hải N ở thôn K, xã H do ông N giao nộp, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Ông Nguyễn Hải N yêu cầu Nguyễn Văn P1 bồi thường số tiền 2.600.000 đồng.

Đối với số tiền 600.000 đồng mà Nguyễn Thế P trộm cắp vào ngày 17/3/2024, ông N không yêu cầu Phong bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSHTB ngày 25/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn P1 về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn P1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại Điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Khoản 1 Điều 323; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Văn P1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Nguyễn Văn P1 phải chấp hành là 12 - 18 tháng tù.

Về dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Nguyễn Văn P1 phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Nguyễn Hải N số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Bị cáo đã nộp đầy đủ số tiền 2.600.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0004374 ngày 22/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận)

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây tuốc nơ vít dài 13cm, tay cầm nhựa màu đen bị bể phần đuôi, tay cầm dài 08cm, phần trục bằng kim loại dài 05cm, đầu trục tuốc nơ vít có 04 rãnh, đã hoen rỉ;

Lưu hồ sơ: 01 đĩa DVD bên trong lưu đoạn video dài 01 phút 19 giây, trên góc phải màn hình hiển thị thời gian ngày 22/3/2024, thời gian bắt đầu lúc 09 giờ 51 phút 35 giây và kết thúc lúc 09 giờ 52 phút 54 giây, ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tại Cửa hàng phân bón N của ông Nguyễn Hải N ở thôn K, xã H do ông N giao nộp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P1 khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 08 giờ ngày 17/3/2024, tại Cửa hàng P2, ở thôn K, xã H, Nguyễn Văn P1 và em trai là Nguyễn Thế P đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt số tiền 600.000 đồng của ông Nguyễn Hải N. Đến khoảng 10 giờ ngày 18/3/2024, cũng tại Cửa hàng phân bón N này, bị cáo P1 và em trai là P tiếp tục cùng nhau lén lút chiếm đoạt số tiền 2.200.000 đồng của ông N.

Khoảng 12 giờ ngày 19/3/2024, cũng tại Cửa hàng phân bón N của ông N, Nguyễn Thế P một mình lén lút chiếm đoạt số tiền 2.600.000 đồng của ông N. Sau đó, P mang tiền về nhà cất giấu rồi đưa hết toàn bộ số tiền trên cho bị cáo P1, P nói cho bị cáo P1 biết đó là số tiền Phong trộm cắp tại Cửa hàng phân bón của ông N mà có. P1 không hứa hẹn trước, biết rõ số tiền trên do P phạm tội mà có nhưng vẫn sử dụng hết số tiền trên vào việc sửa xe và tiêu xài cá nhân.

Khoảng 09 giờ 51 phút ngày 22/3/2024, tại Cửa hàng P2, ở thôn K, xã H, Nguyễn Thế P một mình lén lút chiếm đoạt số tiền 21.000.000 đồng của ông N. Khi P chưa kịp tẩu thoát thì bị ông N phát hiện, giữ lại và trình báo sự việc cho Công an xã H.

Tổng số tiền của ông N bị lén lút chiếm đoạt là 26.400.000 đồng, trong đó, P1 và P cùng nhau lén lút chiếm đoạt số tiền 2.800.000 đồng, P một mình lén lút chiếm đoạt số tiền 23.600.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn P1 đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo P1 rủ rê, xúi giục Nguyễn Thế P, người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo P1 khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, có ông cố ngoại là Đào Văn M là liệt sĩ, ông ngoại là Đào Văn H2 được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, có nhân thân tốt nên được áp dụng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:*

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và trật tự công cộng gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về dân sự:* Ông Nguyễn Hải N yêu cầu bị cáo P1 bồi thường số tiền 2.600.000 đồng. Bị cáo P1 đã nộp đầy đủ số tiền 2.600.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0004374 ngày 22/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) nên không phải nộp nữa.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 cây tuốc nơ vít dài 13cm, tay cầm nhựa màu đen bị bể phần đuôi, tay cầm dài 08cm, phần trục bằng kim loại dài 05cm, đầu trục tuốc nơ vít có 04 rãnh, đã hoen rỉ là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2024.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD bên trong lưu đoạn video dài 01 phút 19 giây, trên góc phải màn hình hiển thị thời gian ngày 22/3/2024, thời gian bắt đầu lúc 09 giờ 51 phút 35 giây và kết thúc lúc 09 giờ 52 phút 54 giây, ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tại Cửa hàng phân bón N của ông Nguyễn Hải N ở thôn K, xã H.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Nguyễn Thế P lén lút chiếm đoạt số tiền 26.400.000 đồng của ông Nguyễn Hải N là có dấu hiệu của tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thuộc loại tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, Nguyễn Thế P sinh ngày 19/02/2009, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần cuối cùng ngày 22/3/2024 có độ tuổi là 15 tuổi 01 tháng 03 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

H không xử lý hình sự, chuyển hồ sơ đến Công an huyện H để xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn P1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 323; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt: Nguyễn Văn P1 **06** (S) **tháng** tù về tội "Trộm cắp tài sản" và **06** (S) **tháng** tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Nguyễn Văn P1 phải chấp hành là 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn P1 phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Nguyễn Hải N số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Bị cáo đã nộp đầy đủ số tiền 2.600.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0004374 ngày 22/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây tuốc nơ vít dài 13cm, tay cầm nhựa màu đen bị bể phần đuôi, tay cầm dài 08cm, phần trục bằng kim loại dài 05cm, đầu trục tuốc nơ vít có 04 rãnh, đã hoen rỉ. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2024.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD bên trong lưu đoạn video dài 01 phút 19 giây, trên góc phải màn hình hiển thị thời gian ngày 22/3/2024, thời gian bắt đầu lúc 09 giờ 51 phút 35 giây và kết thúc lúc 09 giờ 52 phút 54 giây, ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tại Cửa hàng phân bón N của ông Nguyễn Hải N ở thôn K, xã H do ông N giao nộp.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P1 phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/8/2024). Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Mi Mi